

Số: /BC-UBND

Hà Nam, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính quý III; Phương hướng, nhiệm vụ công tác quý IV năm 2024

Thực hiện Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam báo cáo kết quả thực hiện công tác quý III; Phương hướng, nhiệm vụ công tác quý IV năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024

Quý III năm 2024, UBND tỉnh tiếp tục ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC trên địa bàn tỉnh cũng như chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo các Kế hoạch: Kế hoạch CCHC năm 2024; Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; Kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương... Gắn công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị địa phương với chuyên đổi số, trong đó tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải cách chế độ công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tháng 8/2024, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS tỉnh Hà Nam năm 2023; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số của tỉnh Hà Nam năm 2024 và những năm tiếp theo. Sau Hội nghị, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện.

2. Về công tác tuyên truyền CCHC

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC tỉnh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tập trung tuyên truyền về các nội dung: Văn bản chỉ đạo CCHC; ghi nhận việc giải quyết TTHC tại cấp huyện, cấp xã và hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; tuyên truyền về giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam cũng thường xuyên phát sóng, đăng tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC của Chính phủ, của tỉnh.

3. Công tác kiểm tra CCHC

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1271/KH-UBND ngày 05/7/2024 về kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác Cải cách hành chính

năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Theo đó, cuối tháng 9, Đoàn Kiểm tra sẽ trực tiếp kiểm tra tại 08 đơn vị, địa phương theo Kế hoạch (đảm bảo ít nhất có 30% trên tổng số cơ quan, đơn vị được kiểm tra).

Bên cạnh đó, tỉnh cũng yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố không thuộc đối tượng được kiểm tra trực tiếp, chủ động xây dựng kế hoạch và tiến hành tự kiểm tra tại đơn vị và các đơn vị trực thuộc, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao:

Từ ngày 08/6/2024 đến 07/9/2024, tỉnh Hà Nam được giao 25 nhiệm vụ trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, trong đó:

- Nhiệm vụ đã hoàn thành: 16 nhiệm vụ.
- Nhiệm vụ chưa hoàn thành: 9 nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Từ ngày 08/06/2024 đến 07/9/2024, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đã ban hành 33 VBQPPL, trong đó có 11 nghị quyết và 22 quyết định. UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành 02 VBQPPL. Các văn bản ban hành đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Từ ngày 08/06/2024 đến 07/9/2024, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định 43 dự thảo VBQPPL; đóng góp 76 dự thảo văn bản. Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố thẩm định 02 dự thảo văn bản. Công tác thẩm định VBQPPL của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp đã có nhiều tiến bộ, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Chất lượng và tiến độ thẩm định, đóng góp ý kiến ngày càng được nâng lên. Đồng thời trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đóng góp, thẩm định văn bản luôn đảm bảo sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan. Các nội dung đóng góp, thẩm định được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện vào dự thảo.

- Về kiểm tra VBQPPL:

Kết quả kiểm tra theo thẩm quyền: Từ ngày 08/06/2024 đến 07/9/2024, các huyện, thị xã, thành phố ban hành 02 VBQPPL. Do đó, số văn bản được kiểm tra theo thẩm quyền: 02; số văn bản trái pháp luật đã được phát hiện: Không; Kết quả xử lý văn bản trái pháp luật: Không có văn bản trái pháp luật được xử lý. Đồng thời, Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban, ngành tự kiểm tra 33/33 VBQPPL, đạt 100%. Qua kiểm tra văn bản không trái thẩm quyền, nội dung phù hợp pháp luật hiện hành.

- Về công tác rà soát, hệ thống hoá VBQPPL:

Kết quả rà soát thường xuyên: Từ ngày 08/06/2024 đến 07/9/2024, tổng số văn bản phải được rà soát trên địa bàn tỉnh là 65 VBQPPL, trong đó đã thực

hiện rà soát 65 VBQPPL (đạt 100%). Qua rà soát đã kiến nghị, tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 10 văn bản.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Trong Quý III, Sở Tư pháp đã có 06 văn bản tham mưu cho UBND tỉnh, có ý kiến với các sở, ngành, các huyện về vụ việc xử lý vi phạm hành chính. Trong đó, có một số vụ việc phức tạp liên quan đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp triển khai tập huấn công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, luôn duy trì, bổ sung các VBQPPL của Chính phủ, các Bộ ngành quy định về xử phạt vi phạm hành chính, các biểu mẫu xử lý vi phạm hành chính trong chuyên mục riêng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp đã nghiên cứu, tham vấn giúp UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố giải quyết 28 vụ việc phức tạp.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Quý III, đã tổ chức được 14 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hơn 1.090 lượt người tham dự. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp thường xuyên, kịp thời biên tập, đăng tải các tài liệu, văn bản trên Chuyên trang phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới được ban hành trên các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo,... để phục vụ nhu cầu tìm hiểu của cán bộ, Nhân dân.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản để chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC bảo đảm theo đúng yêu cầu, nhiệm vụ được giao¹. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 về việc ủy quyền quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND dân tỉnh; Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 về việc ủy quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quản lý Hội thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh....

Trong Quý III năm 2024 (từ ngày 08/6/2024 đến ngày 07/9/2024), đã ban hành 23 quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành với tổng số 258 thủ tục, trong đó: ban hành mới 39 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 141 thủ tục; thay thế 61 thủ tục cũ bằng 61 thủ tục mới; bãi bỏ 17 thủ tục.

¹- Công văn số 1098/UBND-HCCKSTT ngày 12/6/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 2528/VPUB-HCCKSTT ngày 12/7/2024 về việc đánh giá tác động TTHC trong dự thảo văn bản QPPL 06 tháng đầu năm 2024.

- Công văn 2672/VPUB-HCCKSTT ngày 22/7/2024 về việc tham mưu triển khai thực hiện phân cấp giải quyết TTHC lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

Đã cắt giảm 123/241 thủ tục ban hành mới, sửa đổi bổ sung và thay thế đạt 51,04%. Tổng thời gian giải quyết/tổng thời gian quy định là 3.601/4.285 ngày, thời gian cắt giảm là 684 ngày = 16%.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương

Các TTHC sau khi công bố đã kịp thời cập nhật đầy đủ vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tính đến thời điểm hiện tại đã cập nhật công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia và liên kết trang thông tin điện tử các cơ quan, địa phương với 1.795 TTHC (tổng số TTHC theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp, bao gồm: cấp tỉnh 1.452 TTHC, cấp huyện 222 TTHC, cấp xã 121 TTHC); 100% các sở, ngành, UBND cấp huyện đều thực hiện công khai, niêm yết TTHC (bao gồm công khai danh mục TTHC, quy trình, biểu mẫu; danh mục dịch vụ công trực tuyến và TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính) để tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện; công khai kết quả giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

c) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục duy trì thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Số lượng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn toàn tỉnh là: 133 cơ quan, đơn vị².

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:

Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành xong việc khảo sát số liệu hồ sơ phục vụ xây dựng kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Tính đến 21/8/2024, tỷ lệ hồ sơ TTHC được số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ 93,42%. Các thông tin số hóa được lưu giữ tại kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam và được đồng bộ dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương.

Quý III năm, 2024, số hồ sơ TTHC toàn tỉnh giải quyết cụ thể như sau: Cấp tỉnh: Số hồ sơ đã giải quyết xong là 17.311 hồ sơ, trong đó: số hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn là 17.163 hồ sơ, tỷ lệ 99,15; cấp huyện: Số hồ sơ đã giải quyết xong là 6.110 hồ sơ, trong đó: số hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn là 6.089 hồ sơ, tỷ lệ 99,66%; cấp xã: Số hồ sơ đã giải quyết xong là 32.998 hồ sơ, trong đó: số hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn là 32.962 hồ sơ.

² trong đó: UBND các xã, phường, thị trấn: 109 đơn vị; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 06 đơn vị; Sở, ban, ngành: 18 đơn vị.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC:

Tỉnh tiếp tục duy trì hộp thư điện tử trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận, phân loại và chuyển đến các ngành chức năng xem xét, giải quyết kịp thời các ý kiến PAKN, đánh giá của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC; các sở, ban, ngành, địa phương duy trì công khai số điện thoại đường dây nóng, chuyên mục “Hỏi - Đáp” trên Trang thông tin điện tử để tiếp nhận, trả lời các ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân. Trong quý III, kết quả tiếp nhận, xử lý PAKN của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC tiếp nhận trên hệ thống PAKN được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia là 108 PAKN (đã giải quyết xong 36 PAKN; từ chối giải quyết: 72 PAKN)

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền nội dung Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; nghiên cứu, rà soát và chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, giải quyết hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ...

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.

- Đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện:

Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, ngày 30/3/2021 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện. Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của các bộ chủ quản, trong quý III năm 2024, UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định đổi tên 01 Chi cục (*Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình*); quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 02 Chi cục thuộc Sở Y tế (*Chi cục Dân số, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) và 02 Sở, ngành (*Sở Xây dựng, Thanh tra tỉnh*); Quyết định sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 3, Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của

Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 8, Điều 2 Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam; Quyết định giải thể Chi cục Giám định xây dựng tỉnh Hà Nam trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

UBND tỉnh Hà Nam ban hành Kế hoạch số 1688/KH-UBND ngày 23/8/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 889/QĐ-BLĐTBXH ngày 08/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Trung cấp nghề Công nghệ Hà Nam vào Trường Cao đẳng nghề Hà Nam.

b) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định về việc giao số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc lĩnh vực giáo dục năm học 2024 - 2025 và y tế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2024.

Từ 01/6/2024 đến 10/9/2024, UBND tỉnh Hà Nam đã thực hiện tinh giản biên chế cho 10 cán bộ, công chức, viên chức, bao gồm: 03 công chức; 06 viên chức; 01 công chức cấp xã với tổng số kinh phí thực hiện tinh giản biên chế trên 2,3 tỷ đồng.

Báo cáo gửi Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả rà soát, xác nhận số liệu về nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2024 – 2025. Báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả rà soát việc sử dụng biên chế tại vị trí việc làm công chức.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, UBND tỉnh Hà Nam đã ban hành Kế hoạch số 2803/KH-UBND ngày 19/10/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Đến thời điểm hiện tại 100% các sở, cơ quan ngang sở, UBND cấp huyện đã xây dựng, ban hành kế hoạch để thực hiện.

Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh Hà Nam về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, trong quý III năm 2024 các sở, cơ quan ngang sở đã tham mưu công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước phân cấp, phân quyền cho cấp huyện, cấp xã. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề về phân cấp phân quyền.

Hiện tại, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân

dân tỉnh Hà Nam; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 về việc ủy quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quản lý hội thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị về việc triển khai, hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù theo quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển).

Trong quý III năm 2024, tỉnh đã phê duyệt các Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của các đơn vị;³ đề xuất tuyển dụng giáo viên năm 2024.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Công tác bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng quy định: Ban hành quyết định bổ nhiệm lãnh đạo cấp sở thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Xin chủ trương kiện toàn nhân sự chức danh Phó Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh; nhân sự bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh; Chủ trương kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý các KCN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Tiếp nhận 02 cán bộ cấp xã vào làm công chức để giữ chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc UBND huyện Kim Bảng.

- Sở Nội vụ đã ban hành 15 Quyết định tuyển dụng công chức khối chính quyền tỉnh Hà Nam năm 2024 (tuyển dụng theo Kế hoạch số 597/KH-UBND về tuyển dụng công chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và khối chính quyền tỉnh Hà Nam năm 2024); thực hiện công tác hiệp y điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 03 Trưởng phòng, 04 Phó trưởng phòng và tương đương thuộc 06 đơn vị; xin chủ trương về công tác cán bộ (bổ nhiệm Trưởng phòng thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, bổ nhiệm lại Giám đốc trung tâm Giám định y khoa và Pháp y trực thuộc Sở Y tế).

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan,

³ Trung tâm Y tế huyện Thanh Liêm; Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Hà Nam trực thuộc Sở Công Thương; các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc Sở Y tế; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công - Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh

đơn vị.

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ của tỉnh, Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất, tham mưu và được UBND tỉnh nhất trí cử 17 công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính do Bộ Nội vụ phối hợp với các đơn vị tổ chức.

Tỉnh không có Đề án thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương.

Các đơn vị trên toàn tỉnh cơ bản đã chấp hành tốt, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở của công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị.

e) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024, trong quý III, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1306/KH-UBND ngày 10/7/2024 về tập huấn chuyển đổi số cho lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Học viện Viettel.

Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức theo Kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt.

f) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh để nghiên cứu, tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức hiện đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh được cử đi đào tạo sau đại học (*Thông báo của Văn phòng UBND tỉnh tại Văn bản số 1427/VPUB-TCDNC ngày 22/4/2024, Văn bản số 1709/VPUB-TCDNC ngày 15/5/2024*).

Sở Nội vụ đã lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và chính sách thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Hà Nam và đã xin ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Hiện tại, hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết đang trong quá trình đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương.

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được Chính phủ giao.

Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn là: 8.340 tỷ đồng, đạt 52% dự toán trung ương giao, 52% dự toán HĐND tỉnh giao.

Bao gồm:

- Thu nội địa: 7.250 tỷ đồng, đạt 51% dự toán trung ương giao, 50% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó: Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí: 5.674 tỷ đồng; Thu tiền sử dụng đất: 1.377 tỷ đồng; Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 11 tỷ đồng.

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 1.090 tỷ đồng, đạt 65% dự toán trung ương và dự toán địa phương giao

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.

Luỹ kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 8 năm 2024: 3.631.995 triệu đồng, đạt 45,4% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn NSĐP: 3.197.940 triệu đồng, bằng 52,4% kế hoạch giao.

+ Vốn NSTW: 434.055 triệu đồng, bằng 23% kế hoạch giao.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

Tổng hợp tình hình thực hiện kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 08/KL-BTC ngày 11/01/2024 của Thanh tra Bộ Tài chính về công tác quản lý ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến ngày 31/8/2024.

Tổng kiến nghị xử lý về kinh tế: 1.115,137 tỷ đồng, bao gồm: Kiến nghị thu hồi về NSNN: 181,849 tỷ đồng; Kiến nghị xử lý khác: 933,288 tỷ đồng.

Tổng kiến nghị xử lý về kinh tế đã thực hiện: 675,661 tỷ đồng, đạt 60,6%, bao gồm: Kiến nghị thu hồi về NSNN: 110,616 tỷ đồng, đạt 60,8%; Kiến nghị xử lý khác: 565,045 tỷ đồng, đạt 60,5%.

- Tổng kiến nghị xử lý về kinh tế chưa thực hiện: 439,475 tỷ đồng, chiếm 39,4%, bao gồm: Kiến nghị thu hồi về NSNN: 71,233 tỷ đồng; Kiến nghị xử lý khác: 368,242 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; đẩy mạnh công tác quán triệt và chấp hành tốt quy định pháp luật về quản lý tài sản công.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Công văn số 9975/BTC-HCSN ngày 30/9/2022 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05/9/2022; Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 10/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các cơ quan

có đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trách nhiệm đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ quy định. Đến nay, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính theo quy định.

Toàn tỉnh có 462 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương

UBND tỉnh đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số, các bộ, ngành, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh⁴.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

- 100% các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố đều có mạng cục bộ và kết nối Internet. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên là 100%. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức cấp xã là 85%.

- 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng để triển khai các dịch vụ, các nền tảng số phục vụ việc quản lý, điều hành chung của tỉnh, đảm bảo an toàn thông tin.

- 100% các xã, phường, thị trấn có hạ tầng mạng cáp quang cung cấp đến tận thôn, tổ dân phố; 100% khu vực dân cư được phủ sóng thông tin di động 3G, 4G. Viettel Hà Nam đang triển khai phủ sóng mạng 5G tại khu vực trung tâm thành phố Phủ Lý, huyện Lý Nhân; dự kiến năm 2025, Viettel Hà Nam và VNPT Hà Nam sẽ triển khai trên địa bàn toàn tỉnh; Mạng 5G giúp người dùng

⁴ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Kế hoạch số 89/KH-BCĐ ngày 24/6/2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Hà Nam kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch số 1378/KH-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Kiến toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Kế hoạch số 1706/KH-UBND ngày 27/8/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Kế hoạch số 1696/KH-UBND ngày 26/8/2024 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

truy cập mạng Internet và truyền tải dữ liệu nhanh hơn mạng 4G (ước tính trung bình gấp 10 lần), là hạ tầng số quan trọng giúp tỉnh đẩy nhanh chuyển đổi số.

- Hệ thống hội nghị truyền hình gồm 116 điểm cầu, có kết nối với Chính phủ, hoạt động thường xuyên từ Trung ương đến tỉnh, từ huyện đến xã mang lại hiệu quả cao trong công tác chỉ đạo, điều hành và tiết kiệm thời gian, chi phí.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

- Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Hà Nam và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để khai thác các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của quốc gia.

- Duy trì hoạt động hiệu quả các hệ thống thông tin: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; Hệ thống thư điện tử; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam; Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam. Duy trì hoạt động một số phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

- Đến nay đã cấp 3.369 chữ ký số (trong đó USB Token: 3.169, Sim PKI: 200) cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Các cơ quan đã sử dụng chữ ký số của cơ quan; chữ ký số của cá nhân để ký số trên văn bản điện tử.

- Đã hoàn thành triển khai Kho dữ liệu tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam và đã kết nối với Kho dữ liệu tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của các sở, ban, ngành giai đoạn 2020-2022; hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch, đang thực hiện đối sánh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

đ) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp chính quyền. 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thường xuyên ứng dụng phần mềm vào công tác chỉ đạo, điều hành và gửi, nhận văn bản điện tử liên thông giữa các cơ quan trong tỉnh, liên thông với các bộ, ngành trung ương qua trục liên thông văn bản quốc gia.

- Hệ thống thư điện tử của tỉnh đảm bảo cung cấp hộp thư điện tử cho cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tỷ lệ cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc là 95%.

- Duy trì hoạt động Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hà Nam kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; Phần mềm lập hồ sơ lưu trữ điện tử cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; Hệ thống quản lý hoạt động khoáng sản và cơ sở dữ liệu khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Cổng thông tin Du lịch và ứng dụng du lịch thông minh tỉnh Hà Nam; Hệ thống Quản lý công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự tỉnh Hà Nam.

- Đang triển khai các hệ thống như:⁵

- Triển khai phát triển đô thị thông minh:

Hiện nay, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh đã tích hợp, kết nối 10 hệ thống thông tin của các sở, ngành. Một số chỉ tiêu cơ bản về kinh tế - xã hội được các ngành cung cấp số liệu và cập nhật vào hệ thống. Kết nối thử nghiệm Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đã hoàn thành kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh; chờ Bộ Công an cấp tài khoản để kết nối chính thức.

Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Phủ Lý thu thập, phân tích, chuẩn hóa dữ liệu về camera an ninh, camera giao thông trên địa bàn; hệ thống phản ánh kiến nghị (App công dân thành phố Phủ Lý)... phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của thành phố.

e) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam đã được cập nhật khá đầy đủ thông tin. Cập nhật nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; cung cấp thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp; trả lời kịp thời câu hỏi thắc mắc của người dân và doanh nghiệp; trung bình hằng tháng cập nhật 85 tin, bài. Nhiều chuyên mục trên cổng đã được thiết kế, tạo lập và cập nhật thông tin. Cổng thành phần của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tạo đủ các mục thông tin chủ yếu theo quy định. Hầu hết các cơ quan đã cập nhật đầy đủ thông tin vào các mục. Trung bình hằng tháng có 35 tin, bài được cập nhật trên mỗi cổng thành phần.

Đã hoàn thành kết nối, đang triển khai kiểm thử cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh điện tử (VNeID).

f) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam cung cấp tất cả các dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình; cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính của tỉnh; công khai toàn bộ quy trình giải quyết, kết quả giải quyết. Hệ thống cung cấp tổng số 1.766 bộ TTHC. Trong đó: 1.203 dịch vụ trực tuyến toàn trình; 488 dịch vụ công trực tuyến một phần và 75 dịch vụ công khác. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 04/9/2024, tiếp nhận 132.939 bộ hồ sơ, 91% hồ sơ trực tuyến, 99,8% hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn.

⁵ Hệ thống Quản lý, vận hành, lưu trữ, bảo trì hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hà Nam; Cơ sở dữ liệu quy hoạch, đô thị liên thông trên địa bàn tỉnh; Phần mềm quản lý thư viện điện tử tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở trên toàn tỉnh; Hệ thống giám sát xe vận chuyển rác và khối lượng xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; Hệ thống quản trị, điều hành điện tử tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Hệ thống chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) tỉnh Hà Nam; Hệ thống ứng dụng (App) công dân số tỉnh Hà Nam; Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Hà Nam; Hệ thống thông tin quản lý các trang thông tin điện tử, mạng xã hội và giám sát nội dung các website, blog, fanpage, tài khoản mạng xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Hệ thống chấm điểm, đánh giá Bộ chỉ số chuyên đổi số của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh, các nhiệm vụ công tác CCHC đề ra trong năm 2024 đã được các cơ quan, địa phương quan tâm triển khai thực hiện. Trên cơ sở Kế hoạch CCHC năm 2024 của tỉnh và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch để triển khai tại đơn vị đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

- Công tác cải cách TTHC được tiếp tục quan tâm tập trung chỉ đạo, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân được duy trì nề nếp; Trung tâm Hành chính công tỉnh hoạt động phát huy có hiệu quả được người dân, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ; các TTHC đã được thường xuyên kiểm tra, rà soát, công bố chuẩn hóa và niêm yết công khai; dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và dịch vụ bưu chính ngày được mở rộng. Cơ sở vật chất và trang thiết bị làm việc, phần mềm quản lý, theo dõi tại bộ phận một cửa các cấp được tiếp tục đầu tư, nâng cấp.

- Tổ chức bộ máy tiếp tục được kiện toàn, khắc phục những chông chéo, vướng mắc của từng cơ quan, đơn vị, theo đó chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện được tham mưu, thực hiện đúng thẩm quyền và quy định; Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước có số lượng, cơ cấu hợp lý, trình độ chuyên môn được nâng lên, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức; lề lối làm việc, ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức có nhiều chuyển biến; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ tổ chức, cá nhân.

- Nhận thức của lãnh đạo, cán bộ, công chức, người dân về chuyển đổi số đã được nâng lên rõ rệt. Nhiều hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã trở thành thói quen không thể thiếu trong công việc, cuộc sống.

- Hạ tầng số, các nền tảng số đang dần được phát triển, triển khai ứng dụng; các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai xây dựng, kết nối, chia sẻ đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân và doanh nghiệp.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam đã được các cấp chính quyền quan tâm thúc đẩy sử dụng; tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Hạ tầng số, các nền tảng số chưa hoàn thiện, chưa đáp ứng nhu cầu đặt ra; trang thiết bị, máy móc làm việc còn hạn chế, lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; các nền tảng số phục vụ giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội còn thiếu. Nhiều cơ sở dữ liệu triển khai còn chậm. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị còn nhiều hạn chế, vướng mắc, chưa hiệu quả. Nhiều nhiệm vụ triển khai còn chậm tiến độ, trong đó có 12/70

nhiệm vụ chưa triển khai.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin còn ít; đặc biệt là các hệ thống thông tin chuyên ngành. Một số hệ thống thông tin đã triển khai, nhưng việc khai thác, sử dụng hiệu quả chưa cao, như: Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh Hà Nam hiện nay chưa có nhiều dữ liệu từ các ngành để phục vụ phân tích, đánh giá, khai thác, sử dụng; Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hà Nam chưa được khai thác, sử dụng thường xuyên; sàn thương mại điện tử Hà Nam chưa hoạt động sôi nổi....

- Một số cơ quan chưa sử dụng đầy đủ quy trình Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; chưa ký số triệt để văn bản; văn bản đi chỉ sử dụng chữ ký số cơ quan, không sử dụng chữ ký số lãnh đạo.

- Một số chỉ tiêu thực hiện Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công tại các cơ quan còn thấp: Chỉ tiêu về số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa.

- Việc xây dựng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị còn rất chậm.

- Nhân lực về chuyển đổi số còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng.

- Việc triển khai các nhiệm vụ, dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn vướng mắc do: Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; HĐND tỉnh đang sửa đổi Nghị quyết về phân cấp quản lý tài sản công; thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV NĂM 2024

1. Chỉ đạo các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát toàn diện các nhiệm vụ CCHC theo phân công tại Kế hoạch CCHC năm 2024 của tỉnh, các kế hoạch thực thi trên các lĩnh vực CCHC do các sở chuyên môn chủ trì và kế hoạch CCHC của ngành, địa phương; quyết liệt chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chưa triển khai hoặc chậm tiến độ, rà soát lại việc phân công trách nhiệm và đôn đốc thường xuyên đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc.

2. Tiếp tục đôn đốc các sở, ban, ngành tham mưu xây dựng, ban hành văn bản theo Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2024. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản đã ban hành được tự kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức rà soát kịp thời, hiệu quả khi có căn cứ rà soát và rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện và tham mưu thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện và tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024.

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Tiếp tục thực hiện Công văn số 595/UBND-TCĐNC ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; điều chỉnh giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước cho Trường Cao đẳng nghề Hà Nam sau khi có Quyết định của UBND tỉnh về việc sáp nhập Trường Trung cấp nghề Công nghệ Hà Nam vào trường Cao đẳng nghề Hà Nam.

7. Tiếp tục thực hiện quy trình của việc tiếp nhận, bàn giao: Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I từ Đài Tiếng nói Việt Nam; Trường Đại học Thương mại cơ sở Hà Nam từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về UBND tỉnh quản lý.

8. Triển khai Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở tỉnh Hà Nam; Triển khai Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

9. Trình HĐND tỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 dự án đầu tư công: Dự án đầu tư trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Dự án mua sắm thiết bị phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06 trong lực lượng công an giai đoạn 2024-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

10. Xây dựng, duy trì cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin của người sử dụng trên môi trường mạng: Cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hà Nam; Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử...Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; Hệ thống báo cáo tỉnh Hà Nam;

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến...

11. Số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực; đẩy mạnh xử lý hồ sơ trực tuyến, hồ sơ thanh toán trực tuyến.

12. Triển khai chính thức cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh điện tử (VNeID). Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh Hà Nam; Trung tâm Điều hành đô thị thông minh (IOC) thành phố Phủ Lý.

13. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

14. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch chấm điểm chỉ số CCHC năm 2024 đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện năm 2024.

15. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 của tỉnh; Đôn đốc, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ về CCHC.

16. Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III; phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính quý IV năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND tỉnh; } để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB; LĐVP, TCDNC, HCCKSTT;
- Lưu: VT, TCDNC(T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Xuân Dương